

Số: 16/QĐ-DBĐHDTTW

Phủ Thọ, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu giao dự toán chi NSNN năm 2024
(từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị dự toán thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán thuộc Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của đồng chí Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) theo biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Kế hoạch, Tài chính - Quản trị và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /*lu*

Nơi nhận :

- KBNN Phú Thọ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Công khai;
- Lưu: VT, KHTC.



Nguyễn Tuấn Anh



Phủ Thọ, ngày 10 tháng 01 Năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024
 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 2024 (01/01/2024 - 31/12/2024)	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	44.536,98	30.422,7	68	
I	Nguồn ngân sách trong nước	44.536,98	30.422,7	68	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

MCC

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	44.536,98	30.422,70	68
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	33.929,00	21.356,89	63
3.1.1	Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương	22.044,83	16.880,82	77
3.1.2	Kinh phí hoạt động bộ máy và chuyên môn	11.564,13	4.476,07	39
3.1.3	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	320,04	0,00	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	10.607,98	9.065,81	85
3.2.1	Kinh phí hỗ trợ sinh viên dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP	100,80	8,10	8
3.2.2	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT	9.924,18	9.057,71	91
3.2.3	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	583,00	0,00	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi sự nghiệp kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Tuấn Anh